

Bản án số: 206/2021/HS-ST

Ngày: 15 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Từ Công Từ Rượu

Các Hội thẩm nhân dân

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

Ông Trần Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 199/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2021/QĐXX-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo: Trần Huỳnh Duy H, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đạo Long, thành phố P, tỉnh N; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Huỳnh Văn T, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Ch, sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 24/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 09 tháng tù giam về tội: “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/12/2016, bị Công an phường Đạo Long, thành phố P xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau;

- Ngày 24/7/2017, bị UBND phường Tấn Tài, thành phố P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2021. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố P. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/. Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1976 - Vắng mặt.

2/. Em: Nguyễn Quốc Th, sinh ngày 27/9/2004- Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khu phố 5, phường Thanh Sơn, TP. Ph

- *Người làm chứng:* em Lê H H, sinh ngày 11/7/2006 - Vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của em Hùng:* Ông Lê H N, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Khu phố 5, phường Đạo Long, TP. P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 30/9/2021, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Huỳnh Duy Hề điều khiển xe mô tô, biển số: 85B1-804.07 chạy trên các tuyến đường thành phố P tìm nhà dân sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà bà Lê Thị Đ, thấy cửa nhà không khóa và gia đình bà Đào đang ngủ, H dừng xe ở ngoài đường đi bộ vào trong nhà, lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 của bà Đào và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 của em Nguyễn Quốc Thờì theo lối cũ tẩu thoát ra ngoài. Lúc này, em Thành phát hiện nên đã rượt đuổi theo nh không kịp. Sau khi thoát H đem 02 điện thoại vừa trộm cắp được đến khu vực Công viên 16/4 cất giấu rồi quay lại lấy xe thì bà Đào và những người trong gia đình giữ lại, trình báo đến Cơ quan Công an. Tại Cơ quan điều tra, Trần Huỳnh Duy Hề khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 82/KLTS ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, trị giá 5.243.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5, trị giá 1.500.000đ. Tổng giá trị tài sản là: 6.743.000đ (Sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trao trả lại cho chủ sở hữu: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 cho bà Lê Thị Đ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 cho em Nguyễn Quốc Th. Bà Đào và em Thành không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Đối với 01 xe mô tô, biển số: 85B1 - 804.07, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Lê H N, ông Nguyễn cho con của mình là em Lê H H mượn, sau đó Hùng cho H mượn xe. Khi cho mượn xe em Hùng không biết H sử dụng xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe nêu trên cho chủ sở hữu.

Đối với 01 áo khoác da, màu đen của Trần Huỳnh Duy H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Huỳnh Duy H.

Cáo trạng số: 204/CTr - VKS ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Trần Huỳnh Duy H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh Duy H mức án từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Lê Thị Đũa em Nguyễn Quốc Th không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên không đặt ra vấn đề trách nhiệm dân sự để xem xét, giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, bị cáo Trần Huỳnh Duy Hkhai: Bị cáo xác định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng. Tại phiên Tòa, bị cáo Trần Huỳnh Duy Hxin giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, bị cáo cảm thấy rất ăn năn, hối hận về việc đã làm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp lời khai bị hại, các nhân chứng về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó đủ căn cứ chứng minh: Vì động cơ vụ lợi bất chính nên khoảng 03 giờ ngày 30/9/2021, tại khu phố 5, phường Thanh Sơn, thành phố P, Trần Huỳnh Duy H đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 điện thoại di động của bà Lê Thị Đũa em Nguyễn Quốc Th có tổng giá trị tài sản là: 6.743.000đ (Sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

Như vậy hành vi trên của bị cáo Trần Huỳnh Duy H đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 204/CT - VKS ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo Trần Huỳnh Duy H thực hiện là nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, điều đó cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo H đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo vệ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến

tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Trần Huỳnh Duy H mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm bị cáo thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ngày 28/12/2016, bị Công an phường Đạo Long xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi đánh nhau và ngày 24/7/2017, bị Ủy ban nhân dân phường Tấn Tài, thành phố P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, tuy nhiên, đây không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà chỉ xem xét đến nhân thân xấu của bị cáo để hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt đối với bị cáo;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích của Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2020/HSST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố P nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Huỳnh Duy H thành khẩn khai báo. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

Trên cơ sở tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhận thấy chỉ vì động cơ vụ lợi, đang trong độ tuổi lao động NH không kiếm tiền chân chính mà lại chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản nhưng H lại tiếp tục thực hiện hành vi tội phạm, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Huỳnh Duy H.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Lê Thị Đ và em Nguyễn Quốc Th không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố P, tỉnh N đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, quan điểm trên phù hợp nên chấp nhận.

[7] Án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Huỳnh Duy Hphải chịu: 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Huỳnh Duy Hphạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh Duy H15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam (*ngày 30/9/2021*).

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Lê Thị Đvà em Nguyễn Quốc Thkhông có yêu cầu về dân sự nên không xét đến.

3. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trao trả lại cho chủ sở hữu: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 cho bà Lê Thị Đvà 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51 cho em Nguyễn Quốc Thlà chủ sở hữu là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô, biển số: 85B1 - 804.07, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của ông Lê H N, ông Nguyễn cho con của mình là em Lê H H mượn, sau đó Hùng cho H mượn xe. Khi cho mượn xe em Hùng không biết H sử dụng xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe nêu trên cho chủ sở hữu là phù hợp, có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 áo khoác da, màu đen của Trần Huỳnh Duy H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Huỳnh Duy Hlà có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Huỳnh Duy H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*Ngày 15/12/2021*). Riêng các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh Ni;
- VKSND TP. P;
- Công an TP.P;
- Sở tư pháp tỉnh N;
- THAHS, DS;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Từ Công Từ Rượu

